

# Bàn về tranh luận và các nguyên tắc cơ bản để tranh luận hiệu quả

■ TS. NGUYỄN THỊ THU LAN

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

**TÓM TẮT:** Tranh luận là hoạt động đối đáp qua lại giữa các chủ thể nhằm sáng tỏ (những) vấn đề đặt ra trên cơ sở bảo vệ chính kiến của riêng mình - ở mỗi chủ thể tham gia. Tranh luận được phân loại thành: tranh luận điều hành và tranh luận phi điều hành (căn cứ vào có yếu tố điều hành hay không); tranh luận duy lý và tranh luận duy thắng (căn cứ vào mục đích tranh luận). Để tranh luận duy lý đảm bảo hiệu quả thì cần tuân thủ 7 nguyên tắc, trong đó nguyên tắc thứ 7 quan trọng nhất, đó là việc phán quyết ai đúng, ai sai và lựa chọn quyết định cuối cùng dựa trên những khẳng định có sự lập luận logic, hợp lý và căn cứ vào tiêu chuẩn thực tiễn.

**TỪ KHÓA:** Tranh luận, đối đáp, nguyên tắc cơ bản để tranh luận hiệu quả, tranh luận duy lý, tranh luận duy thắng.

**ABSTRACT:** Debate is a reciprocal activity between actors in order to clarify the problems posed on the basis of protecting their own opinions - in each participating subject. Arguments are classified into: executive arguments (whether or not there are executive factors); rational argument and winning argument (based on controversial purposes). In order to make rational argument effective, it is necessary to comply with 7 principles, of which the 7th is the most important, that is to decide who is right and who is wrong and choose the final decision based on the affirmations. has reasonable logic and is based on practical standards.

**KEYWORDS:** Discuss, conversation, basic principles for effective debate, rational argument, argument only wins.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tranh luận là hoạt động thường hay diễn ra trong mọi lĩnh vực của đời sống. Ở đâu có sự bất đồng quan điểm, ý kiến giữa hai hoặc nhiều người thì ở đó sẽ có hoạt động tranh luận. Kết quả của tranh luận sẽ phân định ai đúng, ai sai, ai thua, ai thắng, do vậy quyết định lợi ích của những

người tham gia. Trong logic học hiện nay, chủ đề về tranh luận chưa được đề cập, vẫn còn đó một khoảng trống. Trong bài báo này, người viết phân tích khái niệm “tranh luận” và các nguyên tắc cơ bản để tranh luận hiệu quả.

## 2. KHÁI NIỆM “TRANH LUẬN”

### 2.1. Định nghĩa khái niệm “tranh luận”

Ngay từ thời cổ đại, hoạt động tranh luận hay tranh biện diễn ra phổ biến trong các phiên tòa, trong những cuộc họp công cộng về vấn đề lập pháp, chính trị - xã hội hay trong các sinh hoạt học thuật triết học, khoa học...

Ở Hy Lạp cổ đại, các nhà ngụ biện chuyên dạy các học trò của mình nghệ thuật chiến thắng đối phương trong các cuộc tranh luận, đàm đạo, kiện tụng. Tư tưởng nổi bật của Phái Ngụ biện ở chỗ tri thức mang tính tương đối, tiêu chuẩn chân lý mang tính chủ quan, nhất là những vấn đề về đạo đức. Ở Trung Quốc cổ đại, những người trong phái danh gia nổi danh là những nhà biện giả, giỏi biện bác và hay đưa ra những điều nghịch thường. Chẳng hạn, Công Tôn Long đưa ra biện bạch “Bạch Mã phi mã” để đi qua cầu vì trên cầu cấm ngựa đi qua.

Hoạt động tranh luận diễn ra phổ biến mang tính xã hội thường gắn liền với hoạt động chính trị - xã hội ở những quốc gia có nền dân chủ, chẳng hạn như nền dân chủ Aten ở Hy Lạp cổ đại. Thời kỳ Khai sáng Pháp thế kỷ 18, không khí tranh luận học thuật, chính trị diễn ra sôi nổi từ đó xuất hiện những con người khổng lồ của thời đại như Vôn-te, Đidơ-rô, Rút sô...

Ngày nay, hoạt động tranh luận thường diễn ra trong các sinh hoạt chính trị, pháp quyền, khoa học, triết học và các vấn đề xã hội khác. Nhìn chung, ở đâu có bất đồng ý kiến ở đó thường sẽ diễn ra tranh luận.

Dưới góc độ ngôn ngữ học, tranh luận là động từ chỉ hoạt động “bàn cãi để tìm ra lẽ phải” ([http://tratu.soha.vn/dict/vn\\_vn/Tranh\\_lu%E1%BA%ADn](http://tratu.soha.vn/dict/vn_vn/Tranh_lu%E1%BA%ADn)).

Có thể định nghĩa khái niệm “tranh luận” như sau: *Tranh luận là hoạt động đối đáp qua lại giữa các chủ thể nhằm sáng tỏ (những) vấn đề đặt ra trên cơ sở bảo vệ chính kiến của riêng mình - ở mỗi chủ thể tham gia.*

Tranh luận là hoạt động liên quan đến làm rõ chân lý, những giải pháp khả thi, những quyết định sáng suốt. Tính tự do ngôn luận, sự bình đẳng giữa các chủ thể tham gia là tính chất cần có để đảm bảo một cuộc tranh luận thật sự diễn ra và mang tính thuyết phục dành cho người chiến thắng. Nếu các chủ thể tham gia không có tự do tư tưởng,

bị cấm đoán và không có sự bình đẳng, bị khống chế thì sự tranh luận nếu diễn ra chỉ là một kịch bản đã định sẵn, một quyết định đã quyết trước khi tranh luận.

Sự tự do ngôn luận đảm bảo cho chủ thể tham gia đưa ra đầy đủ chính kiến và lý lẽ của mình. Sự bình đẳng giữa các chủ thể khiến cho chủ thể yếu thế phản bác lại ý kiến đối phương mà không hề sợ bị trừng phạt.

Các thành tố thường có trong tranh luận gồm:

*Một là*, nêu chính kiến, quan điểm của mỗi bên tham gia.

*Hai là*, thực hiện hỏi - đáp.

*Ba là*, hoạt động phản biện, bác bỏ chính kiến đối phương.

*Bốn là*, hoạt động lập luận, chứng minh chính kiến của mình.

Tranh luận khác với hoạt động giảng dạy, truyền giáo, hội đàm.

Giảng dạy có sự truyền thụ kiến thức, kỹ năng từ người thầy đến người học, chủ yếu đây là sự tiếp nhận thông tin một chiều, hoạt động giảng giải - lĩnh hội là hoạt động chính. Truyền giáo là hoạt động truyền đức tin từ người truyền giáo đến các tín đồ. Đây là hoạt động truyền thụ - tiếp nhận là chính, trong đó hoạt động hỏi - đáp như là phụ trợ. Hội đàm là hoạt động tham vấn bày tỏ ý kiến giữa các chủ thể và đi đến sự dung hòa, thống nhất giữa các chủ thể. Do vậy, sự khác biệt lớn nhất và tạo nên đặc trưng của tranh luận là có sự phản biện qua lại giữa các chủ thể.

## 2.2. Phân loại "tranh luận"

Dựa vào cuộc tranh luận có người điều hành hay không, tranh luận được phân thành: *Tranh luận điều hành và tranh luận phi điều hành*.

*Tranh luận điều hành* là cuộc tranh luận diễn ra có sự tham gia của chủ thể trung gian có chức năng điều phối, phán quyết trong cuộc tranh luận đó.

Tranh luận điều hành thường diễn ra ở những phiên tòa, trong đó chủ tọa phiên tòa là người trực tiếp điều phối, điều tiết và phán quyết ai đúng, ai sai.

Tranh luận điều hành thường diễn ra theo một trình tự, không lộn xộn và thường đưa ra được kết luận cuối cùng. Trong tranh luận kiểu này, tính công bằng của chủ thể trung gian giữ vai trò quyết định đến hiệu quả tranh luận và tính thuyết phục của người chiến thắng.

*Tranh luận phi điều hành* là tranh luận trực tiếp giữa các chủ thể, không có sự tham gia của chủ thể trung gian điều phối.

Tranh luận phi điều hành thường diễn ra có tính tự phát, không chính thức trong sinh hoạt triết học, khoa học... và trong các vấn đề khác của xã hội, của sinh hoạt đời thường. Ở tranh luận loại này, vấn đề tranh luận thường không xác định, tranh luận phần nhiều lộn xộn, ít khi có kết luận cuối cùng, người chiếm ưu thế thường là người nói sau cùng.

Dựa vào mục đích, tranh luận phân loại thành: *Tranh luận duy lý và tranh luận duy thắng*.

*Tranh luận duy lý* là cuộc tranh luận giữa các chủ thể nhằm làm sáng tỏ vấn đề đặt ra, hướng tới chân lý khách quan.

Mục đích của tranh luận duy lý là đi đến chân lý khách quan, không quan trọng là ai chiến thắng, chính kiến của ai được bảo vệ.

Tranh luận duy lý thường chỉ diễn ra trong các hội nghị khoa học, ở đó chân lý khách quan thường được coi trọng làm sáng tỏ. Mặt khác, cũng không phải hội nghị

khoa học nào cũng diễn ra cuộc tranh luận duy lý mà định kiến chủ quan, tính hiếu thắng thường lại chiếm ưu thế.

Biểu hiện của cuộc tranh luận duy lý là:

1) Vấn đề được nêu ra rõ ràng và đạt được sự thống nhất.

2) Các chủ thể tôn trọng ý kiến của nhau.

3) Sự phản biện đều có chứng cứ rõ ràng.

4) Thái độ khách quan, cầu thị ở các chủ thể tham gia.

5) Kết luận cuối cùng được đảm bảo bởi luận cứ và luận chứng chặt chẽ, thuyết phục.

6) Các thành viên đều nhất trí, cảm thấy thuyết phục với kết luận cuối cùng.

Tranh luận duy thắng là cuộc tranh luận mà trong đó mỗi chủ thể tham gia đều mong muốn chính kiến của mình đưa ra được thừa nhận.

Trong cuộc tranh luận duy thắng, cái "tôi" của chủ thể tham gia chiếm vai trò quan trọng. Tính hiếu thắng có cơ hội được đẩy lên đến mức sẵn sàng dùng mọi biện pháp để đánh bại đối thủ. Có thể nói, đại đa số các cuộc tranh luận diễn ra là tranh luận duy thắng. Mỗi chủ thể đều cố gắng bảo vệ chính kiến của mình, thậm chí cố tình hoặc vô tình vi phạm những nguyên tắc của tư duy đúng đắn (Logic học). Tranh luận duy thắng diễn ra phổ biến tại các tòa án.

Những biện pháp, thủ thuật đảm bảo chiến thắng trong tranh luận duy thắng được gọi là nghệ thuật tranh luận.

Bất kỳ cuộc tranh luận nào cũng đều chứa đựng yếu tố duy lý (hướng tới chân lý khách quan) và duy thắng (khẳng định cái tôi chính kiến của chủ thể). Nếu yếu tố duy lý chiếm ưu thế ta gọi đó là tranh luận duy lý. Nếu yếu tố duy thắng chiếm ưu thế ta gọi là tranh luận duy thắng.

## 3. NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN ĐỂ TRANH LUẬN HIỆU QUẢ

### 3.1. Những nguyên tắc cơ bản trong tranh luận duy lý

Để tranh luận duy lý đảm bảo hiệu quả cần tuân thủ các yêu cầu, nguyên tắc sau:

*Thứ nhất*, nếu có thể nên có người trung gian điều hành cuộc tranh luận để đảm bảo sự thống nhất, có trật tự, không lộn xộn.

*Thứ hai*, các vấn đề, chủ đề tranh luận cần phát biểu rõ ràng, có sự thống nhất về nội hàm, ngoại diên của các khái niệm quan trọng, cần có sự thống nhất về nghĩa của thuật ngữ.

*Thứ ba*, thực hiện nguyên tắc: ai tham gia cũng được phát biểu và phản biện ý kiến của người khác.

*Thứ tư*, yêu cầu mọi chủ thể tham gia có tinh thần cầu thị, không bảo thủ.

*Thứ năm*, tôn trọng và thực hiện theo các tiêu chuẩn logic: luật đồng nhất, luật cấm mâu thuẫn...

*Thứ sáu*, giải quyết vấn đề nào dứt điểm vấn đề đó.

*Thứ bảy*, việc phán quyết ai đúng, ai sai và lựa chọn quyết định cuối cùng dựa trên những khẳng định có sự lập luận logic hợp lý và căn cứ vào tiêu chuẩn thực tiễn. Đây là nguyên tắc quan trọng nhất.

### 3.2. Các nguyên tắc cơ bản chiếm ưu thế trong tranh luận duy thắng

Để đảm bảo tranh luận bảo vệ được chính kiến của mình, bác bỏ chính kiến của đối phương, cần thực hiện các nguyên tắc sau:

*Thứ nhất*, hãy luôn đặt câu hỏi cho đối phương, bắt đối phương phải trả lời, nhất là những câu hỏi yêu cầu chứng minh, giải thích.

*Thứ hai*, sử dụng chính những khẳng định của đối phương để bác bỏ đối phương.

*Thứ ba*, phát hiện lỗi logic của đối phương; nắm bắt kiểu suy luận, chứng minh của đối phương làm cơ sở để bác bỏ kết luận mà cho là tất suy, có thể bao gồm:

- Những luận điểm làm tiền đề trong suy luận, làm luận cứ trong chứng minh chưa chắc chắn đúng, hoặc chưa được xác nhận là đúng, thậm chí phát hiện quan điểm sai.

- Nếu đối phương sử dụng suy luận quy nạp hoặc chứng minh bằng phương pháp quy nạp không hoàn toàn (ngoại trừ quy nạp hoàn toàn) thì không đem lại kết luận mang tính tất yếu.

- Có thể phát hiện ra rằng luận cứ không đủ để rút ra được kết luận.

*Thứ tư*, xoáy sâu vào một hoặc một số luận điểm mà đối phương đã phát biểu những không chắc chắn.

*Thứ năm*, sử dụng những tri thức khoa học, tri thức phổ biến mà mọi người đều cho là đúng làm cơ sở để luận chứng cho luận điểm chính của mình.

#### 4. KẾT LUẬN

Tranh luận là hoạt động đối đáp qua lại giữa các chủ thể nhằm sáng tỏ (những) vấn đề đặt ra trên cơ sở bảo vệ chính kiến của riêng mình - ở mỗi chủ thể tham gia. Các thành tố thường có trong tranh luận gồm: *một là*, nêu chính kiến, quan điểm của mỗi bên tham gia; *hai là*, thực hiện hỏi - đáp; *ba là*, hoạt động phản biện, bác bỏ chính kiến đối phương; *bốn là*, hoạt động lập luận, chứng minh chính kiến của mình. Tranh luận được phân loại theo các tiêu chí khác nhau, quan trọng nhất là phân loại thành tranh luận duy lý và tranh luận duy thắng. Các nguyên tắc cơ bản của tranh luận duy lý hay duy thắng được đưa ra trong bài báo đảm bảo tính hiệu quả của tranh luận, chiến thắng trong tranh luận.

#### Tài liệu tham khảo

[1]. GS. TS. Nguyễn Đức Dân (2005), *Nhập môn Logic hình thức*, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

[2]. Phạm Đình Nghiệm (2005), *Nhập môn Logic học*, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

[3]. PGS. TS. Lê Doãn Tá, GS. TS. Tô Duy Hợp, PGS. TS. Vũ Trọng Dung (Đồng chủ biên) (2004), *Giáo trình Logic học*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Gia Thơ (2016), *Logic hình thức*, NXB. Thế giới.

[5]. Nguyễn Gia Thơ (2018), *Lịch sử Logic học*, NXB. Khoa học Xã hội.

[6]. TS. Nguyễn Thúy Vân, TS. Nguyễn Anh Tuấn (2003), *Logic học đại cương*, NXB. Chính trị Quốc gia.

[7]. <http://tratu.soha.vn>.

**Ngày nhận bài: 06/5/2021**

**Ngày chấp nhận đăng: 18/6/2021**

**Người phản biện: TS. Trần Việt Dũng**

**TS. Nguyễn Thị Kim Hồng**